TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

K*, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

Số: 02/2018/QĐVDS-ST

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Thị Kim Diệu.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Phạm Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã K tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Nhựt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 133/2018/TLVDS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc "Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐVDS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Võ Thị Ngọc S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

- *Người bị yêu cầu:* Ông Lê Lý Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Võ Thị Ngọc S yêu cầu Tòa án ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q để thực hiện thủ tục ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Long An nhận định:

[1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 123/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh Long An cấp ngày 26 tháng 11 năm 2013 thì bà Võ Thị Ngọc S và ông Lê Lý Q đã xác lập quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ quy định tại Điều 64 của Bộ luật dân sự và Điều 381 của Bộ luật tố tụng dân sự thì bà Võ Thị Ngọc S có quyền yêu cầu Tòa án ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q. Căn cứ xác nhận ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Công an xã T thì trường hợp của ông Lê Lý Q đủ điều kiện để Tòa án ra thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị Ngọc S.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 361, 367, 370, 371, 372, 383, 386 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 64 của Bộ luật dân sự; các Điều 6, Điều 37 các Điều 3, 6, 24, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị Ngọc S về việc yêu cầu Tòa án Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích tại ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Tòa án nhân dân thị xã K thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q và thủ tục công bố thực hiện theo đúng quy định tại Điều 384, Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Võ Thị Ngọc S phải chịu toàn bộ chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q.

2. Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Lý Q đương nhiên hết hiệu lực trong trường hợp ông Lê Lý Q trở về.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Buộc bà Võ Thị Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006890 ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K. Bà Võ Thị Ngọc S đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu và cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định này có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

5. Quyền kháng nghị: Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thị Kim Diệu